

PHIẾU SỐ 14

ĐIỂM SỐ

Họ tên:

Nhận xét:

(Ước mơ chỉ thành hiện thực khi bạn nỗ lực hành động,

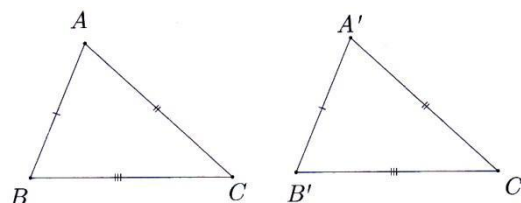
Hãy hành động vì ước mơ của bạn !)

=====^^=====

BÀI 14. TRƯỜNG HỢP BẰNG NHAU THỨ NHẤT VÀ THỨ HAI
CỦA HAI TAM GIÁC

I. TRƯỜNG HỢP BẰNG NHAU THỨ NHẤT (C.C.C)

Nếu ba cạnh của tam giác này bằng ba cạnh của tam giác kia thì hai tam giác đó bằng nhau.



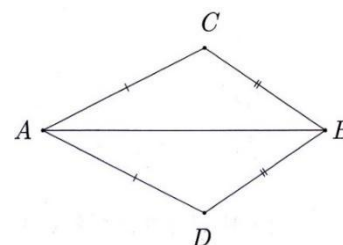
Xét $\triangle ABC$ và $\triangle A'B'C'$ có:

$$\left. \begin{array}{l} AB = A'B' \\ BC = B'C' \\ AC = A'C' \end{array} \right\} \Rightarrow \triangle ABC = \triangle A'B'C' (c.c.c)$$

Câu 1: Cho hình vẽ bên. Chứng minh:

a) $\triangle ABC = \triangle ABD$

b) AB là phân giác của $\angle DAC$.

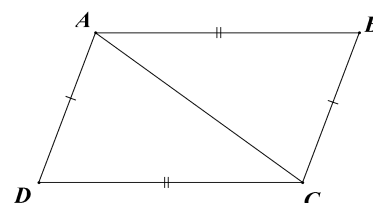


Câu 2: Cho $\triangle ABC$ có $AB = AC$. Gọi M là trung điểm của cạnh BC. Chứng minh:

a) AM là phân giác của $\angle BAC$

b) $AM \perp BC$.

Câu 3: Cho hình vẽ

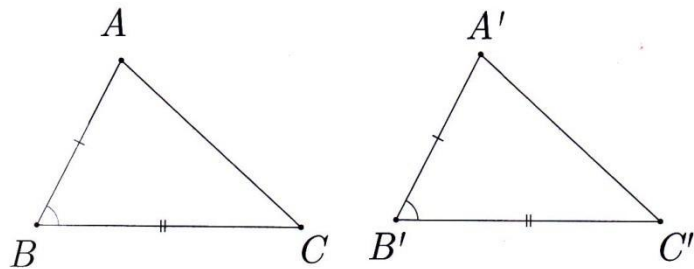


a) Chứng minh $\widehat{ACB} = \widehat{CAD}$

b) Chứng minh $\widehat{BAC} = \widehat{DCA}$ và suy ra $AB \parallel DC$.

II. TRƯỜNG HỢP BẰNG NHAU THỨ HAI (C.G.C)

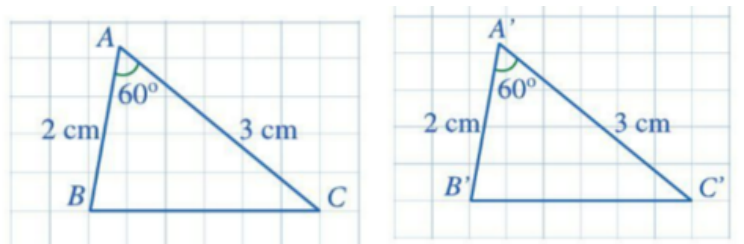
Nếu hai cạnh và góc xen giữa của tam giác này bằng hai cạnh và góc xen giữa của tam giác kia thì hai tam giác đó bằng nhau.



Xét $\triangle ABC$ và $\triangle A'B'C'$ có:

$$\left. \begin{array}{l} AB = A'B' \\ \angle B = \angle B' \\ BC = B'C' \end{array} \right\} \Rightarrow \triangle ABC = \triangle A'B'C' (C.G.C)$$

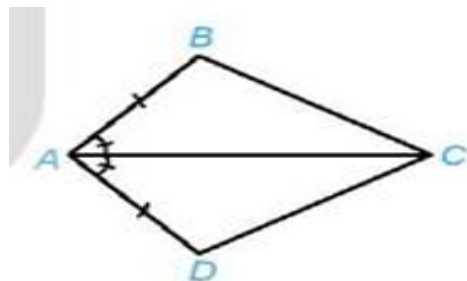
Câu 4: Cho hình vẽ Chứng minh $\triangle ABC = \triangle A'B'C'$



Câu 5: Cho hình vẽ. Chứng minh rằng

a) $\triangle ABC = \triangle ADC$

b) $BC = DC$.



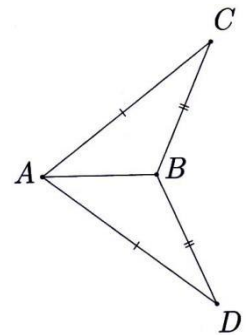
BÀI TẬP VỀ NHÀ

PHẦN LÀM CHUNG

Câu 1: Cho hình vẽ bên. Chứng minh:

a) $\triangle ABC = \triangle ABD$

b) AB là phân giác của $\angle DAC$.



Câu 2: Cho $\triangle ABC$. Phân giác của góc A cắt cạnh BC tại điểm D. Trên cạnh AC lấy điểm E sao cho $AE = AB$. Chứng minh

a) $\triangle ABD = \triangle AED$.

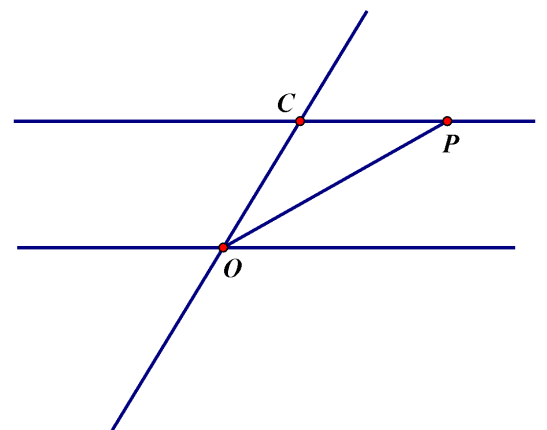
b) DA là tia phân giác của góc BDE.

PHẦN RIÊNG – DÀNH CHO SÁCH CÁNH DIỀU

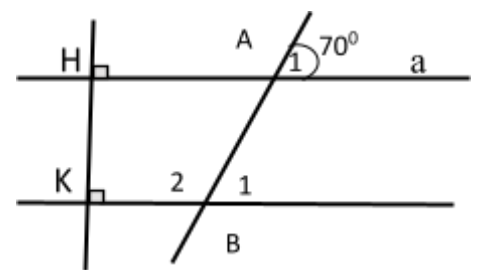
Câu 3: Cho đường thẳng xy cắt đường thẳng ab tại O sao cho $\angle xOa = 60^\circ$.

a) Tính số đo góc bOy.

b) Trên tia Oa lấy điểm C sao cho C khác O. Từ C vẽ đường thẳng d song song với xy. Vẽ tia Ot là tia phân giác của góc xOa cắt đường thẳng d tại P. Tính số đo góc OPd.



Câu 4: Cho hình vẽ:



a) Chứng minh rằng: $a // b$.

b) Biết $\hat{A}_1 = 70^\circ$ tính: $\hat{B}_1$ và $\hat{B}_2$

PHẦN RIÊNG – DÀNH CHO SÁCH KNTT.

Câu 5: Cho tứ giác ABCD thỏa mãn $AB = CD$, $AD = BC$. Chứng minh rằng:

a) $\triangle ABC = \triangle CDA$

b) $AB // CD$ và $AD // BC$.

Câu 6: Cho góc xAy , lấy điểm B trên tia Ax, điểm D trên tia Ay sao cho $AB = AD$. Trên tia Bx lấy điểm E, trên tia Dy lấy điểm C sao cho $BE = DC$. Chứng minh rằng:

a) $\triangle ABC = \triangle ADE$.

b) $BC = DE$